

Số: 15/2026/QĐST-DS

Phú Thọ, ngày 15 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2026/TLST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà Chu Thị N, sinh năm 1946.

Địa chỉ: Khu T, xã Y, tỉnh Phú Thọ.

Người được bà N ủy quyền: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989 (theo giấy ủy quyền ngày 25/5/2026)

Địa chỉ: Khu C, xã Y, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà N: Bà Phạm Thị T- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, tỉnh Phú Thọ.

*Bị đơn:* Chị Hoàng Thị V, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Khu T, xã Y, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị V: Bà Đỗ Hồng N1- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, tỉnh Phú Thọ.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về nghĩa vụ trả tiền:* Chị Hoàng Thị V có trách nhiệm trả cho bà Chu Thị N toàn bộ nợ gốc số tiền là 60.000.000đồng (sáu mươi triệu đồng), chị Hoàng Thị V không phải trả lãi do bà Chu Thị N tự nguyện không yêu cầu. Thời hạn trả tiền hai bên thống nhất vào ngày 20/6/2026.

Hết thời hạn trả nợ hai bên thỏa thuận bà Chu Thị N có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Hoàng Thị V không trả được số tiền trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi

của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- *Về án phí*: Bà Chu Thị N là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm nên được miễn án phí theo quy định pháp luật. Chị Hoàng Thị V là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 6- Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Việt Dũng**